

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Công ước ASEAN về phòng, chống tội phạm buôn bán người, tội phạm giết người và phòng chống tội phạm ma túy, HIV/AIDS, tệ nạn xã hội tại Đại học Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030

Thực hiện Kế hoạch số 1567/KH-BGDĐT ngày 11/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (Bộ GD&ĐT) về triển khai thực hiện Công ước ASEAN về phòng, chống tội phạm buôn bán người (TPBBN), tội phạm giết người (TPGN) và phòng, chống tội phạm ma túy (TPMT), HIV/AIDS, tệ nạn xã hội (TNXH) trong ngành Giáo dục giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030. Đại học Thái Nguyên (ĐHTN) ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Công ước ASEAN về phòng, chống tội phạm buôn bán người, tội phạm giết người và phòng, chống tội phạm ma túy, HIV/AIDS, tệ nạn xã hội tại ĐHTN giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 tại ĐHTN cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện Quyết định số 1957/QĐ-TTg ngày 30/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Kế hoạch tổ chức thực hiện Công ước ASEAN về phòng, chống buôn bán người, đặc biệt là phụ nữ và trẻ em (Quyết định số 1957); Công văn số 1676/TTg-NC ngày 30/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường các biện pháp phòng ngừa tội phạm giết người (Công văn số 1676). Nâng cao hiệu lực quản lý của Nhà nước, sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ của ngành Giáo dục các cấp với ngành và các tổ chức chính trị - xã hội, phát huy sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị và mỗi cán bộ quản lý, nhà giáo, người lao động (gọi chung là nhà giáo), học viên, học sinh sinh viên, lưu học sinh (gọi chung là người học) và gia đình người học từng bước kiểm chế, ngăn chặn, đẩy lùi TPMT, TPBBN, TPGN, TNXH trong trường học.

2. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác phòng, chống HIV/AIDS, ma túy, TPBBN và TPGN, TNXH trong ngành Giáo dục, góp phần giữ vững kỷ cương pháp luật, bảo đảm an ninh trật tự, tạo môi trường ổn định, an toàn để xây dựng và phát triển đất nước.

3. Tổ chức thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp đề ra nhằm nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống TPMT, TPBBN, TPGN và TNXH trong ngành Giáo dục.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

Đại học Thái Nguyên đề nghị các đơn vị thuộc và trực thuộc (sau đây gọi chung là đơn vị) thực hiện một số nhiệm vụ và giải pháp cụ thể như sau:

1. Xây dựng kế hoạch cụ thể tổ chức phổ biến, quán triệt, triển khai thực hiện Quyết định số 1957, Công văn số 1676 của Thủ tướng Chính phủ gắn với thực hiện các chiến lược, dự án, đề án phòng, chống TPBBN và TPGN. Trong đó cần xác định công tác phòng, chống TPBBN và TPGN là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, vừa



cấp bách vừa thường xuyên và lâu dài, đòi hỏi sự kiên trì, bền bỉ, tránh tư tưởng chủ quan, nóng vội hoặc khoán trắng cho cơ quan chức năng.

2. Tổ chức rà soát, hoàn thiện quy định về phòng, chống HIV/AIDS, PCMT, TPBBN, TPGN, tệ nạn xã hội và các văn bản khác của ngành Giáo dục có liên quan theo hướng đồng bộ, thống nhất, phù hợp với luật pháp quốc tế và thực tiễn công tác phòng, chống TPBBN và TPGN ở Việt Nam.

3. Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, ý thức phòng, chống HIV/AIDS, ma túy, phòng chống TPBBN và TPGN, TNXH; tăng cường tổ chức các hoạt động tuyên truyền, giáo dục đạo đức lối sống, kỹ năng sống, văn hóa ứng xử lành mạnh cho đội ngũ nhà giáo, người học tại các đơn vị; xây dựng chương trình tuyên truyền chuyên biệt cho nhóm đối tượng có nguy cơ cao; kịp thời phát hiện, nhân rộng và động viên những mô hình, cá nhân tiêu biểu trong phòng HIV/AIDS, ma túy, phòng chống TPBBN và TPGN, TNXH.

4. Tập trung chỉ đạo làm tốt công tác giáo dục, phòng ngừa cho đội ngũ nhà giáo, người học và gia đình người học; xác định đây là giải pháp chiến lược, lâu dài trong đó coi trọng phòng ngừa ngay từ gia đình, cơ sở giáo dục, tập trung vào nhóm đối tượng có nguy cơ cao.

5. Quan tâm, ưu tiên bố trí nguồn lực triển khai công tác phòng, chống ma túy theo khả năng, điều kiện của đơn vị trong từng giai đoạn; đẩy mạnh xã hội hóa; tham gia động viên, hỗ trợ kịp thời người có công, bị thương, bị phơi nhiễm HIV trong quá trình làm nhiệm vụ đấu tranh phòng, chống HIV/AIDS, ma túy, TPBBN, TPGN, TNXH và thân nhân của họ.

6. Phát động phong trào tham gia phòng, chống HIV/AIDS, ma túy, TPBBN, TPGN và TNXH; đề cao vai trò, trách nhiệm của các nhà giáo trong đơn vị, gia đình người học. Thường xuyên cập nhật, tuyên truyền, giáo dục, phổ biến thông tin cho các nhà giáo của đơn vị về nguy cơ, tác hại, hậu quả của HIV/AIDS, ma túy, TPBBN, TPGN và TNXH đặc biệt là phương thức, thủ đoạn ngày càng tinh vi của tội phạm.

7. Tổ chức kiểm tra, rà soát, thống kê chính xác và lập danh sách cụ thể các nhà giáo, người học của đơn vị có dấu hiệu nghiện ma túy, liên quan đến TPBBN, TPGN và TNXH. Phối hợp liên ngành, tập trung nguồn lực cho công tác dự phòng, can thiệp sớm đối với các đối tượng có nguy cơ, dấu hiệu liên quan đến ma túy, TPBBN, TPGN và TNXH.

8. Phối hợp chặt chẽ, nâng cao hiệu quả vai trò nòng cốt của các cơ quan chuyên trách nhất là lực lượng Công an nhân dân để hỗ trợ đơn vị trong công tác phòng, chống ma túy, HIV/AIDS, TPBBN, TPGN và TNXH.

9. Tăng cường phối hợp các cơ quan, tổ chức có liên quan biên soạn, thẩm định các tài liệu giáo dục, tuyên truyền nhà giáo, người học, gia đình người học và đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng các thành tựu khoa học công nghệ vào công tác phòng, chống ma túy, HIV/AIDS, TPBBN, TPGN và TNXH.

10. Tổ chức sơ kết, tổng kết công tác phòng, chống ma túy, HIV/AIDS, TPBBN, TPGN và TNXH theo từng năm, từng giai đoạn; rút kinh nghiệm, đề ra các giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác phòng, chống trong tình hình mới.

11. Phối hợp với cơ quan Công an, chính quyền địa phương xây dựng, tổ chức thực hiện công tác bảo đảm an ninh, trật tự khu vực đơn vị, xây dựng môi trường giáo



dục an toàn, lành mạnh; kịp thời nắm bắt thông tin, phát hiện sớm mâu thuẫn để có biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn bạo lực học đường và các vi phạm pháp luật, tội phạm trong người học.

12. Tăng cường sự phối hợp giữa đơn vị, gia đình và xã hội trong công tác quản lý người học, không để người học tham gia các tệ nạn xã hội, tội phạm và các vi phạm pháp luật; đưa chương trình giáo dục phòng chống tội phạm, TNXH tích hợp vào các môn học và thông qua các hoạt động trải nghiệm, hoạt động ngoài giờ lên lớp.

13. Đẩy mạnh công tác khen thưởng đối với các cá nhân, tập thể triển khai tốt công tác phòng, chống ma túy, HIV/AIDS, TPBBN, TPGN và TNXH tại đơn vị.

III. HÌNH THỨC TUYÊN TRUYỀN GIÁO DỤC

Các đơn vị tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về bảo đảm an ninh, trật tự, phòng, chống ma túy, HIV/AIDS, TPBBN, TPGN và TNXH cho người học thông qua “Tuần sinh hoạt công dân - Học sinh, sinh viên” đầu năm học, khóa học; qua tọa đàm, sinh hoạt Đoàn, Hội, Website, Blog, diễn đàn, phát thanh nội bộ của đơn vị; Xây dựng chuyên trang, chuyên mục giáo dục pháp luật trên các trang thông tin điện tử, Fanpage, phát thanh nội bộ của đơn vị về bảo đảm an ninh trật tự, phòng, chống ma túy, HIV/AIDS, TPBBN, TPGN và TNXH bằng nhiều hình thức như Blog, hình ảnh, video clip, các hoạt động văn hóa, văn nghệ; thiết lập các kênh tổ giác qua môi trường mạng, mạng xã hội.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các đơn vị chủ động tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này và báo cáo về Đại học Thái Nguyên (qua Ban Công tác học sinh, sinh viên) trước ngày 20 tháng 6 và 05 tháng 11 hàng năm; báo cáo nhanh khi có các vụ việc đột xuất xảy ra.

2. Kinh phí thực hiện Kế hoạch từ nguồn ngân sách nhà nước, nguồn chi thường xuyên của đơn vị; nguồn tài trợ, viện trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

3. Các vấn đề phát sinh ngoài Kế hoạch, Thủ trưởng các đơn vị có trách nhiệm báo cáo, trình cấp trên xem xét, phê duyệt trước khi thực hiện.

Nơi nhận: 

- Các đơn vị thuộc và trực thuộc (để t/h);
- Ban Giám đốc (để b/c);
- Lưu VT, CTHSSV.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



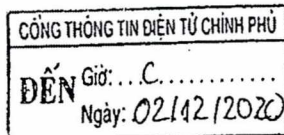
PGS. TS. Trần Việt Khanh



THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1957/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 30 tháng 11 năm 2020



QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Kế hoạch tổ chức thực hiện Công ước ASEAN về phòng, chống buôn bán người, đặc biệt là phụ nữ và trẻ em

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Điều ước quốc tế ngày 09 tháng 4 năm 2016;

Căn cứ Quyết định số 2674/2016/QĐ-CTN ngày 13 tháng 12 năm 2016 của Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về việc phê chuẩn Công ước ASEAN về phòng, chống buôn bán người, đặc biệt là phụ nữ và trẻ em;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công an tại Tờ trình số 616/TTr-BCA-V03 ngày 26 tháng 10 năm 2020,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Kế hoạch tổ chức thực hiện Công ước ASEAN về phòng, chống buôn bán người, đặc biệt là phụ nữ và trẻ em.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, NC(2) DTH. 110



Nguyễn Xuân Phúc



THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH

**Tổ chức thực hiện Công ước ASEAN về phòng,
chống buôn bán người, đặc biệt là phụ nữ và trẻ em**
*(Kèm theo Quyết định số 1957/QĐ-TTg
ngày 30 tháng 11 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ)*

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Xác định cụ thể trách nhiệm của các cấp, các ngành, địa phương trong việc tổ chức thực hiện có hiệu quả Công ước ASEAN về phòng, chống buôn bán người, đặc biệt là phụ nữ và trẻ em (Công ước ACTIP), góp phần hoàn thiện thể chế, nâng cao hiệu quả phòng, chống mua bán người có tổ chức xuyên quốc gia và các loại tội phạm có liên quan;

- Xác định nội dung, lộ trình nội luật hóa các quy định của Công ước ACTIP phù hợp với Hiến pháp, pháp luật, chính sách và điều kiện của Việt Nam; bảo đảm các yêu cầu về đối nội, đối ngoại, bảo đảm an ninh quốc gia và trật tự, an toàn xã hội;

- Nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế về phòng, chống mua bán người, đặc biệt là phụ nữ và trẻ em, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của quốc gia thành viên Cộng đồng ASEAN trong phòng, chống buôn bán người; bảo vệ lợi ích của Nhà nước, tổ chức, cá nhân; góp phần nâng cao vị thế của Việt Nam trong khu vực và trên trường quốc tế, củng cố niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng và Nhà nước.

2. Yêu cầu

- Quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch này phải chủ động, kịp thời, đồng bộ, có lộ trình cụ thể, phù hợp với Chiến lược xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam, Chiến lược cải cách tư pháp, Chiến lược quốc gia phòng, chống tội phạm giai đoạn 2016 - 2025 và định hướng đến năm 2030, Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh của Quốc hội, lồng ghép với việc triển khai Kế hoạch hành động khu vực ASEAN về phòng, chống buôn bán người, đặc biệt là phụ nữ và trẻ em; Kế hoạch triển khai Công ước Liên hợp quốc về chống tội phạm có tổ chức xuyên quốc gia và Nghị định thư về phòng ngừa, trừng trị, trấn áp tội buôn bán người, đặc biệt là phụ nữ và trẻ em

(ban hành kèm theo Quyết định số 605/QĐ-TTg ngày 18 tháng 4 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ) và Chương trình quốc gia về phòng, chống mua bán người;

- Các bộ, cơ quan, địa phương được giao nhiệm vụ phải tích cực, chủ động xây dựng Kế hoạch, phối hợp thực hiện nhiệm vụ và bảo đảm tiến độ, chất lượng, hiệu quả công tác;

- Kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện Kế hoạch.

II. NỘI DUNG

1. Tuyên truyền, phổ biến nội dung Công ước ACTIP và các văn bản quy phạm pháp luật về phòng, chống mua bán người

a) Nội dung

- Tuyên truyền, phổ biến nội dung Công ước ACTIP, các văn bản quy phạm pháp luật về phòng, chống mua bán người; trong đó, tập trung vào các quy định về phòng ngừa mua bán người, bảo vệ nạn nhân bị mua bán, thực thi pháp luật, truy cứu trách nhiệm hình sự đối với hành vi mua bán người, hợp tác, điều phối quốc tế và khu vực nhằm thống nhất nhận thức, nâng cao trách nhiệm, năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác nghiên cứu, quản lý, cán bộ trực tiếp làm công tác phòng, chống mua bán người ở các bộ, cơ quan, địa phương và người dân, phù hợp với từng đối tượng, giới tính, độ tuổi, nghề nghiệp, trình độ dân trí, đặc điểm của từng vùng, miền, địa phương để chủ động phòng ngừa, kịp thời phát hiện các hành vi mua bán người.

b) Phân công

- Cơ quan chủ trì: Bộ Công an.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tư pháp, Bộ Y tế, Bộ Quốc phòng, Bộ Ngoại giao, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, các cơ quan báo chí, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các bộ, ban, ngành, tổ chức khác có liên quan.

- Đề nghị Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao phối hợp, tổ chức quán triệt những nội dung của Công ước và Kế hoạch hành động ASEAN cho lãnh đạo, cán bộ thuộc ngành tòa án và kiểm sát; phối hợp với Bộ Công an tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung Công ước, Kế hoạch hành động ASEAN và pháp luật Việt Nam có liên quan.

2. Nội luật hóa và hoàn thiện pháp luật đáp ứng yêu cầu của Công ước ACTIP

a) Nội dung

- Rà soát, nghiên cứu tính tương thích giữa các quy định của pháp luật Việt Nam với nội dung Công ước ACTIP để đề xuất hoàn thiện quy định pháp luật về phòng, chống mua bán người phù hợp với quy định của Công ước.

- Nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định của Bộ luật Hình sự, Bộ luật Tố tụng hình sự, Luật Phòng, chống mua bán người, Luật Trưng trợ tư pháp, Luật Điều ước quốc tế, Luật Thi hành tạm giữ, tạm giam, Luật Trẻ em, Luật Tổ chức cơ quan điều tra hình sự và các văn bản pháp luật khác có liên quan bảo đảm phù hợp với các quy định của Công ước ACTIP, gắn với kế hoạch thực hiện Chương trình quốc gia về phòng, chống mua bán người.

b) Phân công thực hiện

Bộ Công an chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp, Bộ Quốc phòng, Bộ Ngoại giao, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan có liên quan; đề nghị Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao phối hợp thực hiện.

3. Đẩy mạnh công tác tiếp nhận, xác minh, bảo vệ và hỗ trợ nạn nhân bị mua bán

a) Nội dung

- Nâng cao hiệu quả công tác tiếp nhận, xác minh, xác định nạn nhân bị mua bán và chuyển tuyến để thực hiện các chế độ hỗ trợ theo quy định của pháp luật. Thực hiện các biện pháp bảo vệ an toàn cho nạn nhân, người thân thích của họ và bí mật thông tin về nạn nhân theo quy định của pháp luật.

- Bảo đảm chỗ ở tạm thời cho nạn nhân bị mua bán, đặc biệt là phụ nữ và trẻ em được bảo vệ, hỗ trợ để phục hồi thể chất, tâm lý, xã hội và tái hòa nhập cộng đồng, huy động sự tham gia tích cực của các tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp và các doanh nghiệp.

- Nghiên cứu xây dựng và thực hiện có hiệu quả các quy định pháp luật để bảo đảm nhanh chóng trong việc thực hiện các hoạt động giải cứu, bảo vệ, phục hồi, hồi hương và tái hòa nhập cộng đồng đối với nạn nhân bị mua bán.

- Bảo đảm cho nạn nhân bị mua bán sử dụng ngôn ngữ mà họ hiểu được; thông tin về các quyền và lợi ích hợp pháp của họ, tạo điều kiện để họ tiếp cận các dịch vụ hỗ trợ, bảo đảm quyền bảo chữa của nạn nhân bị mua bán phù hợp với Công ước ACTIP.

- Triển khai khẩn trương việc xác định nạn nhân, đặc biệt là tuổi của nạn nhân để bảo đảm cung cấp các dịch vụ phù hợp. Trong trường hợp chưa chắc chắn về độ tuổi nhưng nếu nạn nhân có khả năng là trẻ em thì cần coi nạn nhân đó là trẻ em và quy trình xác định nạn nhân, phỏng vấn cần áp dụng đầy đủ các nguyên tắc và quy định của pháp luật trong nước, phù hợp với pháp luật quốc tế về quyền trẻ em, nhất là Công ước quốc tế về quyền trẻ em.

- Xây dựng các chương trình giúp nạn nhân bảo đảm sinh kế, bao gồm giáo dục căn bản, tập huấn về kỹ năng đặc biệt cho nạn nhân là phụ nữ. Cải thiện khả năng tiếp cận với các cơ hội và hoạt động giáo dục cho trẻ em để nâng cao nhận thức về phòng, chống mua bán người và tăng tỷ lệ trẻ em đến trường, đặc biệt là trẻ em gái.

- Xây dựng chương trình để bảo đảm cung cấp các dịch vụ hỗ trợ khẩn cấp, phục hồi và tái hòa nhập cho nạn nhân bị mua bán. Chương trình này cần áp dụng cách tiếp cận đa ngành, lấy nạn nhân là trung tâm khi cung cấp gói dịch vụ toàn diện cho nạn nhân như: hỗ trợ nhu cầu thiết yếu và chi phí đi lại, y tế, tâm lý, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ học văn hóa, học nghề, trợ cấp khó khăn ban đầu, hỗ trợ vay vốn cũng như nâng cao nhận thức nhằm phòng tránh kỳ thị và phân biệt đối xử đối với nạn nhân khi họ hồi hương.

b) Phân công

- Bộ Công an chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, tổ chức có liên quan thực hiện nội dung về tiếp nhận, xác minh và bảo vệ nạn nhân bị mua bán.

- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, tổ chức có liên quan thực hiện nội dung về hỗ trợ nạn nhân bị mua bán.

4. Đấu tranh phòng, chống tội phạm mua bán người

a) Nội dung

- Tăng cường nỗ lực để điều tra, truy tố, xét xử tội phạm mua bán người, nhất là các nhóm tội phạm có tổ chức tham gia vào hoạt động mua bán người; áp dụng các biện pháp thích hợp như phong tỏa tài sản, áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất và mức độ nghiêm trọng của loại tội phạm này.

- Áp dụng hiệu quả các phương pháp điều tra và các biện pháp cần thiết khác để thu thập chứng cứ phục vụ công tác truy tố trong các vụ án mua bán người, kể cả trong trường hợp các nạn nhân không cung cấp lời khai của mình.

- Điều tra, truy tố, xét xử nghiêm minh cán bộ, công chức, viên chức có hành vi tham nhũng, rửa tiền; những người tham gia, tạo điều kiện hoặc cản trở hoạt động tư pháp liên quan đến phòng, chống mua bán người theo đúng quy định của pháp luật trong nước phù hợp với Công ước của Liên hợp quốc về chống tham nhũng, Công ước của Liên hợp quốc về chống tội phạm có tổ chức

xuyên quốc gia và Nghị định thư về phòng ngừa, trừng trị, trấn áp tội buôn bán người, đặc biệt là phụ nữ và trẻ em.

- Tăng cường năng lực cho điều tra viên, kiểm sát viên, thẩm phán, cán bộ quản lý xuất nhập cảnh, Cảnh sát biển, Bộ đội Biên phòng, lực lượng Kiểm ngư, thanh tra lao động tham gia vào các hoạt động phòng, chống mua bán người.

- Nâng cao năng lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước, quản lý xã hội trên các lĩnh vực như: cư trú; hộ tịch; hoạt động du lịch; du học; xuất khẩu lao động; cho, nhận con nuôi; kết hôn với người nước ngoài; hiến, tặng mô, tạng; biên giới; cửa khẩu... để phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh xử lý tội phạm có hiệu quả.

b) Phân công thực hiện

- Bộ Công an chủ trì, phối hợp với Bộ Quốc phòng, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao, Bộ Ngoại giao, Bộ Tư pháp và Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm mua bán người khu vực nội địa.

- Bộ Quốc phòng chủ trì, phối hợp với Bộ Công an, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao, Bộ Ngoại giao, Bộ Y tế và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm mua bán người khu vực biên giới, biển và hải đảo.

- Đề nghị Viện kiểm sát nhân dân tối cao chủ trì, phối hợp với Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Tư pháp và Tòa án nhân dân tối cao thực hiện công tác truy tố tội phạm mua bán người.

- Đề nghị Tòa án nhân dân tối cao chủ trì, phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Tư pháp thực hiện công tác xét xử tội phạm mua bán người.

5. Tăng cường hợp tác quốc tế, bổ sung cơ chế hợp tác phòng, chống mua bán người phù hợp với Công ước ACTIP

a) Nội dung

- Tiếp tục xây dựng các đề án nghiên cứu về hoạt động điều tra tố tụng đặc biệt, hợp tác quốc tế trong điều tra hình sự; tăng cường ký kết và thực hiện các điều ước quốc tế song phương, đa phương trong lĩnh vực tương trợ tư pháp về hình sự và dân sự; ký kết và thực hiện các điều ước quốc tế, thoả thuận quốc tế về phòng, chống mua bán người với các nước ASEAN phù hợp với Công ước ACTIP.

- Tăng cường hợp tác trao đổi thông tin, giải quyết vụ việc mua bán người, truy bắt đối tượng phạm tội, giải cứu, bảo vệ, hỗ trợ và hồi hương các nạn nhân bị mua bán, chia sẻ kinh nghiệm và đào tạo nâng cao năng lực phòng, chống buôn bán người với các nước ASEAN.

- Nghiên cứu xây dựng hệ thống thông tin tổng hợp liên quan đến mua bán người và phương pháp trao đổi những thông tin đó với các quốc gia thành viên ASEAN nhằm mục đích xây dựng cơ sở dữ liệu của khu vực về mua bán người.

- Tổ chức nghiên cứu, khảo sát tình hình hoạt động tội phạm mua bán người, các đối tượng có liên quan và tìm hiểu chính sách, pháp luật tại các nước ASEAN, đặc biệt là một số nước có nhiều nạn nhân là công dân Việt Nam bị mua bán để xác định cơ quan đầu mối, cơ chế phối hợp trong trao đổi thông tin, giải quyết vụ việc mua bán người, giải cứu và hồi hương nạn nhân, bắt giữ đối tượng phạm tội.

- Tăng cường hợp tác và phối hợp giữa các quốc gia thành viên ASEAN trong điều tra, truy tố tội phạm mua bán người hoặc các hành vi phạm tội liên quan đến mua bán người, bao gồm: rửa tiền, tham nhũng, đưa người di cư bất hợp pháp và các loại tội phạm có tổ chức, xuyên quốc gia.

- Tăng cường hợp tác với các cơ quan có liên quan của Liên hợp quốc và các tổ chức quốc tế về phòng, chống mua bán người, bảo vệ quyền của phụ nữ và trẻ em để nâng cao năng lực quốc gia trong đấu tranh phòng, chống mua bán người và hỗ trợ nạn nhân bị mua bán một cách có hiệu quả.

- Tăng cường phối hợp với các cơ chế, diễn đàn liên quan của ASEAN nhằm tạo điều kiện cho việc hợp tác giữa các quốc gia thành viên ASEAN trong đấu tranh phòng, chống buôn bán người, nhất là các Hội nghị quan chức cấp cao về tội phạm xuyên quốc gia, Nhóm công tác về buôn bán người và Hội nghị những người đứng đầu các đơn vị chuyên trách.

- Thúc đẩy hợp tác cùng có lợi với các đối tác của ASEAN và các tổ chức quốc tế, khu vực và tiểu khu vực có liên quan khác để đấu tranh phòng, chống mua bán người, vận động các đối tác và tổ chức có liên quan hỗ trợ kỹ thuật và tài chính nhằm tăng cường năng lực tập thể của cả khối và của mỗi quốc gia thành viên ASEAN trong lĩnh vực này.

- Tích cực tham gia hoặc chủ trì tổ chức các diễn đàn, hội nghị, hội thảo quốc tế nhằm trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm về việc tổ chức thực hiện, đánh giá hiệu quả quá trình triển khai Công ước ACTIP với các quốc gia thành viên ASEAN.

b) Phân công thực hiện

Bộ Công an chủ trì, phối hợp với Bộ Ngoại giao, Bộ Tư pháp, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Quốc phòng, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao, Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam và các bộ, ngành, tổ chức có liên quan thực hiện.

III. LỘ TRÌNH THỰC HIỆN

1. Giai đoạn 2021 - 2022

Trong giai đoạn 2021 - 2022, ưu tiên thực hiện các hoạt động sau:

- Tổ chức tuyên truyền, tập huấn chuyên sâu về Công ước ACTIP và các văn bản quy phạm pháp luật về phòng, chống mua bán người cho người dân, các lực lượng chức năng của các bộ, ngành trung ương và địa phương có liên quan đến công tác phòng, chống mua bán người, đặc biệt là các cơ quan tư pháp, Bộ đội Biên phòng, Cảnh sát biển, Kiểm ngư.

- Rà soát, nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện quy định pháp luật về phòng, chống mua bán người phù hợp với quy định của Công ước ACTIP.

2. Giai đoạn 2022 - 2025

- Triển khai thực hiện các nhiệm vụ được nêu trong Kế hoạch này.

- Tiến hành sơ kết, tổng kết việc triển khai thực hiện Kế hoạch này.

IV. KINH PHÍ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch do ngân sách nhà nước bảo đảm và được bố trí trong dự toán chi ngân sách nhà nước hàng năm của các bộ, cơ quan trung ương, địa phương theo quy định của pháp luật hiện hành và các nguồn tài chính hợp pháp khác.

2. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp chủ động xác định và bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

3. Việc quản lý và sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch này, trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình, các bộ, ngành, địa phương, cơ quan có liên quan có trách nhiệm ban hành Kế hoạch của cơ quan hoặc bổ sung, lồng ghép nhiệm vụ vào các Kế hoạch, đề án, chiến lược quốc gia, chương trình mục tiêu quốc gia... bảo đảm thống nhất và hiệu quả khi thực hiện.

2. Giao Bộ Công an là cơ quan thường trực thực hiện Công ước ACTIP, có nhiệm vụ tham mưu giúp Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tổ chức, chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này trên phạm vi cả nước; là cơ quan đầu mối quốc gia, phối hợp với Bộ Ngoại giao hỗ trợ thông tin về phòng, chống mua bán người thuộc phạm vi của Công ước ACTIP với các quốc gia thành viên ASEAN; chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, cơ quan hữu quan xây dựng quy chế phối hợp, chế độ báo cáo, trao đổi thông tin, tiếp nhận và thực hiện các yêu cầu quốc tế liên quan đến thực hiện Công ước ACTIP; định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết để đánh giá việc thực hiện Kế hoạch nhằm rút kinh nghiệm cho việc triển khai thực hiện Công ước ACTIP trong giai đoạn tiếp theo.

3. Giao Bộ Ngoại giao chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài thực hiện công tác bảo hộ đối với công dân Việt Nam là nạn nhân bị mua bán ra nước ngoài; phối hợp với cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam và nước ngoài thực hiện xác minh và làm các thủ tục cần thiết khác để hỗ trợ đưa nạn nhân về nước; phối hợp thúc đẩy hợp tác quốc tế về phòng, chống mua bán người, đặc biệt là với các nước ASEAN.

4. Giao Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan thực hiện công tác thi hành án dân sự về phòng, chống mua bán người và trợ giúp pháp lý cho nạn nhân bị mua bán; quản lý, hướng dẫn, kiểm tra hoạt động hỗ trợ kết hôn, cho, nhận con nuôi nhằm phòng, chống việc lợi dụng các hoạt động này để mua bán người.

5. Giao Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành có liên quan tăng cường tuyên truyền về nội dung Công ước ACTIP và truyền thông phòng, chống mua bán người trên các phương tiện thông tin đại chúng.

6. Giao Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành có liên quan thực hiện công tác hỗ trợ nạn nhân bị mua bán trở về, trong đó nghiên cứu xây dựng và thực hiện quy trình chuẩn về hỗ trợ nạn nhân hòa nhập cộng đồng tiếp cận theo hướng bình đẳng giới, chú ý nhu cầu và đặc điểm của các nhóm đối tượng khác nhau, đặc biệt là trẻ em; thực hiện công tác hỗ trợ nạn nhân tại các cơ sở bảo trợ, cơ sở hỗ trợ nạn nhân và tại cộng đồng theo quy định pháp luật.

7. Giao Bộ Quốc phòng phối hợp với các bộ, ngành có liên quan thực hiện công tác phòng, chống mua bán người trên địa bàn biên giới, biển và hải đảo theo quy định.

8. Giao Bộ Tài chính tổng hợp trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định, bố trí kinh phí chi thường xuyên trong dự toán ngân sách hàng năm của các bộ, ngành có liên quan để thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và văn bản hướng dẫn thi hành.

Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch này, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc cần sửa đổi, bổ sung nội dung Kế hoạch, các bộ, ngành, địa phương báo cáo kịp thời về Bộ Công an để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định./.

Số: 1676/TTg-NC

V/v Tăng cường các biện pháp
phòng ngừa tội phạm giết
người

Hà Nội, ngày 30 tháng 11 năm 2020

- Kính gửi:**
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
 - Tòa án nhân dân tối cao;
 - Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
 - Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
 - Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam;
 - Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh;
 - Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam;
 - Trung ương Hội Cựu chiến binh Việt Nam;
 - Trung ương Hội Nông sản Việt Nam;
 - Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

Trong những năm gần đây, tình hình tội phạm giết người diễn biến phức tạp, với tính chất, mức độ, hậu quả ngày càng nghiêm trọng. Theo thống kê, từ năm 2015 đến nay, toàn quốc xảy ra gần 7.000 vụ án giết người, làm hơn 6.100 người chết, 2.300 người bị thương, trong đó nhiều vụ án giết người có tính chất đặc biệt nghiêm trọng, với thủ đoạn dã man, tàn bạo gây bức xúc, lo lắng, bất an trong nhân dân. Các vụ giết người xảy ra chủ yếu do mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân (chiếm trên 80%) và do côn đồ, băng nhóm tội phạm thanh toán nhau, “đâm thuê, chém mướn”, quần bách, lạc hậu, mê tín dị đoan...; đối tượng gây án đa dạng về thành phần, đa số phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự, gây khó khăn trong công tác phòng ngừa, ngăn chặn. Đặc biệt, gần đây tình trạng giết người thân trong gia đình do mâu thuẫn (chiếm trên 18%), giết người do sử dụng ma túy, chất kích thích, mắc bệnh tâm thần có xu hướng gia tăng.

Nguyên nhân chủ yếu của tình trạng trên là do lối sống, nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật của một bộ phận người dân còn hạn chế, dễ bị kích động dẫn đến các hành vi bạo lực, nhất là tầng lớp thanh, thiếu niên với lối sống thực dụng, ích kỷ, coi thường pháp luật; giá trị nền tảng gia đình, dòng họ, hương ước chưa được coi trọng; các thông tin tiêu cực, văn hóa phẩm đồi trụy và trào lưu sai lệch, cổ súy hành vi côn đồ, bạo lực xuất hiện ngày càng nhiều. Bên cạnh đó, công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, nhất là các quy định về giải quyết mâu thuẫn, tranh chấp phát sinh trong quan hệ dân sự, kinh tế, hôn nhân gia đình... chưa sâu rộng; công tác hòa giải ở cơ sở, giải quyết khiếu nại, tố cáo còn chậm, chưa triệt để; các biện pháp phòng, chống bạo lực gia đình, bạo lực học đường và mô hình tự phòng, tự quản, tự bảo vệ ở một số địa phương còn mang tính hình thức; công tác quản lý, giáo dục người nghiện ma túy còn nhiều bất cập, hạn chế.

Để nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa tội phạm giết người, bảo vệ tính mạng, sức khỏe cho người dân, bảo đảm an ninh, trật tự, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các bộ, cơ quan, địa phương tập trung thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

a) Thực hiện nghiêm các chỉ thị, nghị quyết, kết luận của Đảng, Quốc hội, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Trường Ban Chỉ đạo 138/CP về công tác

phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật; thực hiện có hiệu quả các Đề án được giao trong Chiến lược quốc gia phòng, chống tội phạm giai đoạn 2016 - 2025, định hướng đến năm 2030, lồng ghép các biện pháp phòng ngừa tội phạm giết người với nội dung, nhiệm vụ của Đề án; phát huy sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị và toàn dân trong phòng, chống tội phạm góp phần giữ vững kỷ cương pháp luật, bảo đảm an ninh, trật tự, tạo môi trường ổn định, an toàn để xây dựng và phát triển đất nước.

b) Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, gắn với công tác bảo đảm an ninh, trật tự, phòng, chống tội phạm. Nâng cao trình độ dân trí, bảo đảm an sinh xã hội, xóa đói giảm nghèo, giải quyết việc làm cho người lao động, giải quyết kịp thời, triệt để khiếu nại, tố cáo không để phức tạp kéo dài phát sinh thành "điểm nóng" về an ninh, trật tự.

c) Thực hiện tốt công tác hòa giải ở cơ sở, tập trung giải quyết mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân. Tổ chức lồng ghép các hoạt động văn hóa với xây dựng nông thôn mới, các hương ước, quy ước tại cộng đồng dân cư; xây dựng đời sống văn hóa ở cơ quan, đơn vị, trường học và khu dân cư nhằm hạn chế và loại bỏ nguyên nhân, điều kiện của tội phạm giết người.

d) Xác định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm và nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể trong phòng, chống tội phạm nói chung, tội phạm giết người nói riêng xử lý trách nhiệm người đứng đầu ở những nơi không làm tốt công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, thi hành án dân sự, giải quyết mâu thuẫn, hòa giải ở cơ sở để xảy ra tội phạm giết người.

2. Bộ Công an

a) Thường trực, tham mưu, đề xuất Ban Chỉ đạo 138/CP chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn các bộ, ngành, đoàn thể, địa phương tăng cường triển khai đồng bộ các biện pháp phòng ngừa tội phạm nói chung, tội phạm giết người nói riêng, chú trọng phòng ngừa xã hội, phòng ngừa từ gia đình, từ cơ sở; tập trung phòng ngừa, ngăn chặn nhóm các hành vi bạo lực, tội phạm xâm phạm tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của con người.

b) Chỉ đạo Công an các đơn vị, địa phương tăng cường quản lý nhà nước về an ninh, trật tự; đẩy mạnh phong trào toàn dân tham gia phòng ngừa, phát hiện, tố giác tội phạm, phối hợp tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật, nguyên nhân, điều kiện, trách nhiệm pháp lý và các hậu quả, hệ lụy của tội phạm đối với gia đình, xã hội; hướng dẫn cách xử lý trong các tình huống bạo lực, tiềm ẩn bạo lực góp phần nâng cao ý thức cảnh giác, phòng ngừa cho người dân.

c) Nâng cao hiệu quả công tác nắm tình hình, quản lý địa bàn, quản lý cư trú, quản lý ngành, nghề kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự; thực hiện chuyển hóa địa bàn trọng điểm, phức tạp về trật tự, an toàn xã hội, tập trung đấu tranh, xóa bỏ các điểm, tụ điểm phức tạp. Tổ chức tuần tra, kiểm soát tại các tuyến, địa bàn trọng điểm; duy trì chế độ trực ban, trực chiến bảo đảm xử lý nhanh, giải quyết kịp thời, triệt để các hành vi bạo lực, côn đồ.

Tăng cường năng lực cho lực lượng Công an xã, phường, thị trấn để chủ động nắm và giải quyết tình hình ngay từ cơ sở, sớm phát hiện các mâu thuẫn trong nội bộ

nhân dân để kịp thời tham mưu cấp ủy, chính quyền có biện pháp tuyên truyền, giáo dục, hòa giải không để kéo dài.

d) Thực hiện tốt công tác quản lý, giáo dục đối tượng ở địa bàn dân cư, nhất là người có tiền án, tiền sự, người nghiện ma túy tại cộng đồng; chú trọng lập hồ sơ đưa người vào cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng, đưa đi cai nghiện bắt buộc; quản lý, thu hồi vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ không để đối tượng sử dụng gây án. Phối hợp đưa người mắc bệnh tâm thần vào các cơ sở điều trị, phối hợp quản lý chặt chẽ người bị áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh.

đ) Mở các đợt cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm, tập trung đấu tranh, triệt phá các băng nhóm, tội phạm có tổ chức, nhất là băng nhóm nguy hiểm, có biểu hiện hoạt động theo kiểu “xã hội đen”, “đâm thuê, chém mướn”, “bảo kê”, đòi nợ thuê, liên quan đến “tín dụng đen”...

e) Làm tốt công tác tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, nâng cao tỷ lệ điều tra, khám phá các vụ án giết người, không để xảy ra oan sai, bỏ lọt tội phạm.

3. Bộ Quốc phòng

Triển khai các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh ngăn chặn tội phạm giết người, nhất là do các mâu thuẫn trong đời sống xã hội ở khu vực biên giới, biển, đảo và trong phạm vi thuộc chức năng, nhiệm vụ của Bộ Quốc phòng. Thực hiện có hiệu quả Đề án "Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, nhân dân vùng biên giới, hải đảo"; đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục pháp luật, vận động nhân dân tham gia phòng ngừa, phát hiện, tố giác tội phạm, giao nộp, thu hồi vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ.

4. Bộ Tư pháp

a) Tăng cường hướng dẫn phổ biến, giáo dục pháp luật, nhất là các quy định của pháp luật về thương lượng, hòa giải, khởi kiện, khiếu nại, tố cáo, việc giải quyết các mâu thuẫn, tranh chấp phát sinh trong quan hệ dân sự, kinh tế, hôn nhân gia đình, hình phạt nghiêm khắc đối với tội phạm giết người, chú trọng đổi mới hình thức và nội dung phù hợp với từng đối tượng, lứa tuổi, vùng miền, từng bước nâng cao nhận thức, hiểu biết pháp luật để người dân lựa chọn các hình thức giải quyết mâu thuẫn, tranh chấp theo quy định của pháp luật.

b) Phối hợp với các cơ quan chức năng tiếp tục rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy định của pháp luật có liên quan góp phần hạn chế, khắc phục nguyên nhân của tội phạm giết người.

c) Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thi hành án dân sự, bảo đảm ra quyết định thi hành án đúng quy định pháp luật, nâng cao tỷ lệ các quyết định thi hành án dân sự được chấp hành xong.

5. Bộ Giáo dục và Đào tạo

a) Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên, chú trọng tuyên truyền, giáo dục ý thức chấp hành pháp luật, kiến thức, kỹ năng sống, văn hóa ứng xử lành mạnh cho cán bộ quản lý, nhà giáo, người học tại các cơ sở giáo dục.

b) Phối hợp với các bộ, ngành, địa phương xây dựng, tổ chức thực hiện công tác bảo đảm an ninh, trật tự khu vực trường học, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện; kịp thời nắm bắt thông tin, phát hiện sớm mâu thuẫn để có biện

pháp phòng ngừa, ngăn chặn bạo lực học đường và các vi phạm pháp luật, tội phạm trong học sinh, sinh viên.

c) Tăng cường sự phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong quản lý học sinh, sinh viên không để tham gia các tệ nạn xã hội, tội phạm và các vi phạm pháp luật; đưa chương trình giáo dục phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội vào trường học.

6. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Đẩy mạnh giáo dục đạo đức, lối sống, xây dựng gia đình ấm no, hạnh phúc, giữ gìn, phát huy truyền thống, bản sắc văn hóa dân tộc và phòng, chống bạo lực gia đình.

b) Tăng cường quản lý, thanh tra, kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ các hoạt động văn hóa, lễ hội; đa dạng các hoạt động văn hóa, thể thao nhằm thu hút đông đảo các tầng lớp nhân dân, nhất là thanh, thiếu niên tham gia; đẩy mạnh xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở gắn với xây dựng nông thôn mới, bài trừ mê tín dị đoan, các hủ tục lạc hậu, ngăn chặn các loại hình văn hóa phẩm đồi trụy, bạo lực trái với thuần phong mỹ tục.

7. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan rà soát, quản lý và phục hồi chức năng cho người mắc bệnh tâm thần ở gia đình và ngoài xã hội, kịp thời phát hiện, đưa người mắc bệnh tâm thần nặng vào cơ sở chăm sóc và phục hồi chức năng cho người tâm thần và bệnh viện; xây dựng các chương trình đào tạo, tập huấn nghiệp vụ công tác xã hội trong lĩnh vực chăm sóc sức khỏe tâm thần; hỗ trợ, tư vấn, can thiệp, lao động trị liệu, chăm sóc, điều trị, trợ giúp xã hội và phục hồi chức năng cho người mắc bệnh tâm thần tại các cơ sở trợ giúp xã hội và cộng đồng.

b) Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác cai nghiện ma túy, quản lý sau cai nghiện, phục hồi sức khỏe, nhân cách, giáo dục nghề nghiệp, tái hòa nhập cộng đồng cho người đã cai nghiện ma túy.

8. Bộ Y tế

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan trong việc chăm sóc, điều trị, phục hồi chức năng và quản lý người mắc bệnh tâm thần tại bệnh viện, các cơ sở chăm sóc và phục hồi chức năng cho người tâm thần; xây dựng phác đồ cai nghiện, điều trị và hỗ trợ tư vấn, can thiệp cho người nghiện ma túy, người sử dụng ma túy; tăng cường quản lý thuốc hướng thần, thuốc gây nghiện, tiền chất trong lĩnh vực y tế. Thực hiện tốt các quy định về phòng, chống tác hại của rượu, bia.

b) Quản lý chặt chẽ quy trình khám, chữa bệnh cho người mắc bệnh tâm thần, người bị áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh; chủ động phòng ngừa và phối hợp với Bộ Công an trong phát hiện, ngăn chặn, điều tra, xử lý các đối tượng làm giả hồ sơ bệnh án tâm thần.

9. Bộ Thông tin và Truyền thông

a) Chủ trì triển khai các nội dung liên quan để bảo đảm an toàn thông tin trên mạng, kiểm soát chặt chẽ, ngăn chặn, hạn chế tối đa thông tin xấu, độc, các loại hình văn hóa phẩm đồi trụy, cổ súy hành vi côn đồ, bạo lực, sai lệch chuẩn mực xã hội.

b) Chỉ đạo các cơ quan báo chí, truyền thông tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật, những hậu quả, hệ lụy của tội phạm đối với gia đình, xã hội; hướng

dẫn kỹ năng nhận diện, xử lý với các tình huống bạo lực, tiềm ẩn bạo lực để người dân nâng cao cảnh giác, có biện pháp phòng ngừa. Chỉ đạo các doanh nghiệp viễn thông phối hợp với các cơ quan phòng, chống tội phạm tuyên truyền các biện pháp phòng ngừa tội phạm giết người thông qua việc cung cấp dịch vụ viễn thông phù hợp của doanh nghiệp.

10. Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam

Tăng cường thông tin, tuyên truyền đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; tích cực phối hợp với cơ quan, tổ chức xây dựng các chương trình, phóng sự, bản tin, bài viết tuyên truyền, giáo dục pháp luật, đạo đức, lối sống, văn hóa ứng xử lành mạnh, cảnh báo về vấn đề bạo lực, tội phạm và tệ nạn xã hội, nhất là hậu quả, hệ lụy do tội phạm giết người gây ra với nhiều hình thức phong phú, đa dạng, tăng cường thời lượng phát sóng, bảo đảm tiếp cận đến mọi tầng lớp nhân dân; tôn vinh các mô hình, gương điển hình tiên tiến trong công tác phòng, chống tội phạm.

11. Đề nghị Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao

a) Chỉ đạo, phối hợp chặt chẽ trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử tội phạm giết người, xét xử lưu động một số vụ án đặc biệt nghiêm trọng, gây bức xúc dư luận xã hội, đối tượng coi thường pháp luật, nhằm răn đe, giáo dục phòng ngừa chung, bảo đảm nghiêm minh, không để oan sai, bỏ lọt tội phạm.

b) Thực hiện tốt công tác hòa giải, đối thoại tại Tòa án; nâng cao chất lượng giải quyết các vụ án dân sự, kinh tế, hôn nhân, gia đình, bảo đảm đúng pháp luật.

12. Đề nghị Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Trung ương Hội Nông dân Việt Nam, Trung ương Hội Cựu chiến binh Việt Nam

a) Tăng cường quản lý, tuyên truyền, giáo dục ý thức chấp hành pháp luật, đạo đức, lối sống văn hóa, phòng, chống ma túy trong đoàn viên, hội viên, người lao động, không để thành viên của tổ chức mình thực hiện tội phạm và các tệ nạn xã hội. Vận động các tầng lớp nhân dân tham gia phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc gắn với cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, tham gia phòng ngừa, phát hiện, tố giác tội phạm, cảm hóa, giáo dục, cải tạo người phạm tội tại gia đình, cộng đồng dân cư.

b) Thực hiện tốt vai trò giám sát hoạt động của các lực lượng chức năng trong công tác phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm và vi phạm pháp luật; đề xuất xây dựng, ban hành chính sách hỗ trợ đoàn viên, hội viên phát triển sản xuất, kinh doanh, làm tốt công tác an sinh xã hội, phòng ngừa các loại tội phạm, trong đó có tội phạm giết người.

c) Phối hợp chặt chẽ với chính quyền các cấp tăng cường công tác trao đổi, đối thoại, lắng ý kiến, nắm tâm tư, nguyện vọng chính đáng của người dân, tham gia hòa giải, giải quyết những bức xúc, mâu thuẫn; xây dựng, củng cố và nhân rộng các mô hình tự phòng, tự quản, tự bảo vệ, tự hòa giải bảo đảm an ninh, trật tự tại cơ sở, địa bàn dân cư, khu công nghiệp, khu chế xuất.

13. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

a) Xây dựng các chương trình, kế hoạch tổ chức triển khai, thực hiện các biện pháp phòng ngừa tội phạm giết người bảo đảm hiệu quả, phù hợp với đặc điểm tình hình địa phương, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị ở cơ sở; bố trí ngân sách, huy động các nguồn lực xã hội của địa phương để triển khai, thực hiện các nhiệm vụ.

b) Tăng cường công tác quản lý nhà nước, kết hợp chặt chẽ phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội với bảo đảm an ninh, trật tự, phòng, chống tội phạm; khuyến khích các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân lắp đặt hệ thống camera giám sát an ninh ở cơ quan, doanh nghiệp, địa bàn dân cư và hộ gia đình để phòng ngừa, phát hiện tội phạm.

c) Tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác quản lý, giáo dục đối tượng ở địa bàn cơ sở, nhất là áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn và quản lý tại gia đình; thực hiện chuyển hóa địa bàn trọng điểm, phức tạp về trật tự, an toàn xã hội, xây dựng xã, phường, thị trấn, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, khu dân cư, trường học an ninh, an toàn, không có tệ nạn ma túy.

Yêu cầu Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương xây dựng kế hoạch cụ thể và tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc; định kỳ hàng năm (trước ngày 30 tháng 11) báo cáo tình hình, kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao về Bộ Công an (qua Cục Cảnh sát hình sự) để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ. Giao Bộ Công an giúp Thủ tướng Chính phủ theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các bộ, ngành, địa phương thực hiện nghiêm túc văn bản này./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Ủy ban Tư pháp của Quốc hội;
- Thành viên BCD 138/CP;
- VPCP: BTCN, các PCN, các Vụ: PL, KGVX, KTTH, V.I;
- Lưu: VT, NC (2). DTH

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**

Trương Hòa Bình